TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày 18 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tòng Văn Toán.
2. Ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn C** - Sinh năm 1990, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản P, xã N, huyện S tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt ; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Quàng Văn S và bà Cà Thị T; Bị cáo có vợ Cà Thị N và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án,tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 21/11/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 21/11/2018 tại bản Lốm Hỏm, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Tổ công tác Đồn Công an Mường Lầm làm nhiệm vụ tại bản Lốm Hỏm phát hiện hai đối tượng đang đi xe mô tô có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, trong lúc kiểm tra một đối tượng đã bỏ chạy, đối tượng còn lại khai nhận là Quàng Văn C, sinh năm 1990,

trú tại bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Qua kiểm tra đã thu được 01 gói nilon (Chanh khai nhận là hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột màu trắng ngà, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô, 03 điện thoại di động, 01 đồng hồ đeo tay, 01 con dao nhọn bằng kim loại.

Ngày 22/11/2018 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: Cân tịnh 01 viên nén màu hồng nghi là hồng phiên có khối lượng 0,11 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu C, số chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine có khối lượng 0,06 gam đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu C1.

Tại bản kết luận số 10 ngày 26/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,11 gam, loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine".

Quá trình điều tra Quàng Văn C khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 21/11/2018 C đang ở nhà thì có Lường Văn D sinh năm 1997 ở cùng bản đến rủ đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý Sau đó C điều khiển xe mô tô của C chở D đi lên bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã tìm mua ma túy. Đến bản Nà Sèo, C và D đi vào nhà một người dân tộc Mông không quen biết, D trực tiếp hỏi và bỏ tiền ra mua được 02 viên Hồng phiền và một ít Heroine với giá 100.000đ, mua bán xong D lấy ra 01 viên Hồng phiến và một ít Heroine cùng C sử dụng, số còn lại D đưa cho C cất dấu trong tất đang đeo ở chân bên phải rồi đi về. Trên đường về đến bản Lốm Hỏm, xã Mường Lầm thì bị Tổ công tác Đồn Công an xã Mường Lầm kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Trong quá trình bị kiểm tra, lợi dụng sự sơ hở của Tổ công tác Lò Văn D đã bỏ chạy. Bị cáo cũng thừa nhận do bị cáo nghiện ma túy nên khi được D rủ đi mua ma túy bị cáo đã nhất trí ngay, bị cáo cất dấu ma túy chỉ với mục đích sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSSM ngày 28 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng

điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 18- 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19^{h}15’ngày 21/11/2018, bắt quả tang Quàng Văn C có hành vi cất dấu 01 viên nén màu hồng và một lượng chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 01 gói nilon bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột màu trắng ngà; Kết luận giám định số 10 ngày 26/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận đối với 01 viên nén và số chất bột màu trắng ngà đã thu được của Quàng Văn C, đã kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,11 gam, loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine".

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn

toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/11/2018 tại bản Lốm Hỏm, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Tổ Công tác Đồn Công an Mường Lầm đã phát hiện bắt quả tang Quàng Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,11gam,loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine.

Hành vi Quàng Văn C thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy; đối với điện thoại di động , đồng hồ, dao nhọn do không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, là phương tiện bị cáo thực hiện tội phạm cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người ngày nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn D khi bị yêu cầu dừng xe, kiểm tra, D lợi dụng sự sơ hở của Tổ công tác đã bỏ trốn, hiện gia đình và chính quyền địa phương không biết D đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ căn cứ.

[7] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện hộ gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, do vậy cần miễn khoản tiền án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 21/11/2018.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng.

+ 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(được đựng trong 01 phòng bì thư còn nguyên niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Microsoft, màu xanh - đen, số IMEL 357815060559937.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu đen. Không xác định được số Imel

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL vỏ màu đen, số IMEL 1: 357659099763387, số IMEL 2: 357659099763395.

+ 01 (một) con dao nhọn.

+ 01 (một) đồng hồ đeo tay.

- Tịc thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô, hiệu DETECH, loại xe ESPERO 100 W, màu sơn đen - đỏ - vàng - trắng , biển kiểm soát 26C1-17430, số khung 203454, số máy 203454.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 18/4/2019./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn